

Bản án số: **21/2021/HS-ST**  
Ngày: 08/02/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Lâm Bình**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Dương Xuân Đính**  
Bà **Nguyễn Thị Giang**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng-** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Kim Thanh-** Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh A**, sinh năm 1985 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn B (Đã chết) và bà Phạm Thị C; Có vợ là Nguyễn Thị D và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Theo danh chỉ bản số 007 ngày 23/12/2020 của Công an huyện Đông Anh xác định: Tiền án tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày **16/12/2020**. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án như sau: Hồi 10 giờ 30' ngày 16/12/2020, tổ công tác Đội điều tra cảnh sát kinh tế- Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại đoạn đường thôn X, Y, Đông Anh, Hà Nội phát hiện Nguyễn Mạnh A và 01 nam thanh niên đang đứng cạnh 02 xe ô tô (01 xe taxi của Hãng taxi 123 và 01 xe ô tô Vios) đang quay đuôi

xe vào nhau có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác giữ được Nguyễn Mạnh A và số hàng hóa đang giao dịch là 05 thùng cattong niêm phong dán kín bên trong có 250 cây, tương đương 2.500 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No 555 loại vỏ màu xanh tím than. Nguyễn Mạnh A khai số thuốc lá bị kiểm tra là thuốc lá nhập ngoại nhưng không xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa. Do đó, Tổ công tác đã đưa A cùng tang vật về trụ sở Công An huyện Đông Anh để đấu tranh làm rõ.

Cơ quan điều tra thu giữ của bị can Nguyễn Mạnh A:

+ 01 xe ô tô BKS: 30E-793.92, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS E, màu sơn: Nâu vàng, số máy: 2NRX242154, số khung: RL4B29F32H5027242, bên trong xe không có tài sản gì.

+ 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 335358 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an TP. Hà Nội cấp cho chủ xe: Nguyễn Mạnh A, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2017.

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường D tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD 4984145 của trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 29-13D cấp ngày 10/12/2020.

+ 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số B20/0151130 do Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội- Công ty bảo hiểm BSH Đông Đô cấp ngày 14/7/2020 cho chủ xe: Nguyễn Mạnh A.

+ 01 điện thoại Oppo F5 màu vàng, số Imei 1: 867453032173315, Imei 2: 867453032173307, bên trong lắp sim số thuê bao: 0936242658.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6, màu vàng, số Imei: 359252066241849, bên trong lắp sim số thuê bao: 0984266838.

+ 250 cây (Tương đương 2500 bao) thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND NO 555 GOLD.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Mạnh A, thu giữ:

- 720 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No.555 Gold vỏ màu xanh tím than (Mỗi bao có 20 điếu thuốc lá), đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất.

- 20 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No.555 ORIGINAL vỏ màu vàng, (Mỗi bao có 20 điếu thuốc lá), đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất.

Tiến hành khám xét nhà của ông Nguyễn Văn Hòa (Bố vợ A) tại Thôn Đông, Việt Hùng, Đông Anh, Hà Nội, thu giữ:

- 2370 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No.555 Gold vỏ màu xanh tím than (Mỗi bao có 20 điếu thuốc lá) đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất.

- 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro Gold Original màu trắng (Mỗi bao có 20 điếu thuốc lá), đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất.

Tại bản kết luận giám định số 10865/KLGD – PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội, kết luận: Tổng số thuốc lá tạm giữ ban đầu và tạm giữ trong quá trình khám xét là: 6.110 bao đều là thuốc lá điếu do

nước ngoài sản xuất. Phòng kỹ thuật hình sự hoàn lại số lượng **5480** bao thuốc lá sau khi trích mẫu giám định.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng sáng ngày 09/12/2020, Nguyễn Mạnh A sử dụng tài khoản mang tên “A Bay” lên mạng xã hội Facebook tìm nguồn mua thuốc lá điều nhập lậu. Sau khi tìm được tài khoản Facebook đăng tin bán thuốc lá điều nhập lậu, nhắn tin qua Facebook thỏa thuận với người chủ hàng sẽ mua 04 thùng (Mỗi thùng chứa 50 cây, mỗi cây chứa 10 bao) thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold với giá 160.000 đồng/01 cây và gửi cho người chủ hàng số điện thoại 0984.266.838 của A để tiện cho việc liên lạc. Sau đó, A nhận được điện thoại của người bán thuốc lá, người này hẹn A khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/12/2020 sẽ có xe tải vận chuyển hàng giao cho A tại khu vực bến xe Ngọc Hồi (Trong khu công nghiệp Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội). Theo lịch hẹn, 19 giờ 30 phút ngày 10/12/2020, A điều khiển ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 30E- 793.92 đến khu vực bến xe Ngọc Hồi để nhận hàng. Khoảng 19 giờ 45 phút, A nhận được điện thoại của người lái xe tải hẹn gặp để giao hàng và đã nhận đủ 04 thùng thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold, đồng thời trả cho người lái xe 32.000.000 đồng điều khiển xe ô tô vận chuyển số thuốc lá trên về cất giấu tại tầng 2 nhà ông Nguyễn Văn E (Bố vợ A) tại thôn Đông, Việt Hùng, Đông Anh, Hà Nội.

Do thấy giá thuốc lá rẻ, A tiếp tục tìm mua để bán kiếm lời dịp tết Nguyên đán. Ngày 11/12/2020, A nhắn tin thỏa thuận qua mạng xã hội Facebook với chủ hàng (Không rõ nhân thân lai lịch, không nhớ tên Facebook) để đặt mua 04 thùng thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold với giá 160.000 đồng/01 cây và gửi cho người này số điện thoại 0936.242.658 của A để liên lạc. Sau đó, A nhận được điện thoại của người chủ hàng hẹn A 20 giờ 30 phút ngày 12/12/2020 có mặt tại Bến xe Thanh Trì, Hoàng Mai, Hà Nội để nhận hàng. Theo lịch hẹn, A điều khiển xe ô tô BKS: 30E - 793.92 đến điểm hẹn để nhận thuốc lá. Khoảng 20 giờ 45 phút, A nhận được điện thoại của người lái xe tải hẹn gặp để giao hàng và nhận đủ 04 thùng thuốc lá, trả cho người lái xe 32.000.000 đồng rồi sử dụng xe BKS 30E - 793.92 vận chuyển số thuốc lá trên về cất giấu: 02 thùng tại tầng 2 nhà ông Nguyễn Văn Hòa và 02 thùng còn lại tại chỗ ở của A. Đối với 02 thùng thuốc lá cất giấu tại nhà ông Hòa, khoảng 09 giờ ngày 13/12/2020, A đến nhà ông Hòa để lấy thuốc lá đi bán. Khi mở ra thì phát hiện chỉ có một thùng chứa 50 cây thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold, thùng còn lại chứa 50 cây thuốc lá điều nhãn hiệu Marlboro Gold Original do chủ hàng giao nhầm và hẹn sẽ đổi trả cho A sau.

Sáng ngày 15/12/2020, có một nam thanh niên khoảng 30 tuổi đến gặp A đặt mua 05 thùng (Tương đương 250 cây) thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold. A thỏa thuận và thống nhất với nam thanh niên giá bán là 180.000 đồng/01 cây, nam thanh niên đồng ý và A yêu cầu đặt cọc 2.000.000 đồng rồi hẹn sẽ giao hàng vào sáng ngày 16/12/2020. Mặc dù lúc này A còn cất giấu ở nhà hơn 300 cây thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold nhưng A không bán ngay cho nam thanh niên trên mà để lại số thuốc lá này bán dịp tết Nguyên đán. Vẫn theo D thức cũ, để

có thuốc lá giao cho người mua, A tiếp tục nhắn tin qua Facebook thỏa thuận đặt mua 05 thùng (Tương đương 250 cây) thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold với giá 160.000 đồng/01 cây và hẹn sẽ giao trong ngày 15/12/2020. Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2020, A điều khiển xe ô tô BKS 30E - 793.92 đến khu vực bến xe Ngọc Hồi để nhận 05 thùng catton chứa thuốc lá và thanh toán số tiền 40.000.000 đồng cho người lái xe tải chuyển hàng. Sau đó, A vận chuyển 05 thùng thuốc lá về cất giấu, 02 thùng để trong bếp nhà ông Nguyễn Văn E, còn 03 thùng cất giấu trong cốp xe ô tô BKS 30E: 793.92.

Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2020, A điều khiển xe ô tô BKS 30E - 793.92 đến nhà ông E, vào bếp lấy 02 thùng catton thuốc lá để lên ghế sau xe ô tô vận chuyển về cửa hàng tạp hóa A D ở X, Y, Đông Anh, Hà Nội giao cho khách. Khi về đến cửa hàng, nam thanh niên đi xe taxi 123 BKS: 30E – 776.63 đã đợi trước cửa hàng, A đỗ xe ô tô cạnh xe taxi, sau đó mở cốp xe, bê 03 thùng catton chứa thuốc lá sang cốp xe taxi 123 giao cho nam thanh niên, nam thanh niên mở 01 thùng catton ra kiểm tra, khi A đang tiếp tục bê 02 thùng catton chứa thuốc lá ở ghế sau để giao nốt cho nam thanh niên thì bị Công an huyện Đông Anh phát hiện kiểm tra thu giữ tang vật. Nam thanh niên bắt ngờ bỏ chạy thoát.

A không xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ số thuốc lá nêu trên. Ngoài ra, A còn bán lẻ cho nhiều người không rõ nhân thân, lai lịch khoảng 41 cây thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 Gold với giá 180.000 đồng, hưởng lợi khoảng 800.000 đồng, ngoài lời khai của A không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với nam thanh niên mua thuốc lá của A, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với tài khoản facebook mà A đặt mua thuốc lá các ngày 09, 11, 15/12/2020, quá trình điều tra A không nhớ tài khoản Facebook đăng nhập nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Chu Đức Minh là lái xe taxi 123 chở nam thanh niên bỏ chạy. Quá trình điều tra, anh Minh không trực tiếp chứng kiến việc giao dịch mua bán thuốc lá giữa A và nam thanh niên, không biết trong 05 thùng cattong có chứa thuốc lá điều nhập lậu nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị D (Vợ A), quá trình điều tra không biết việc A có kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu, số thuốc lá điều nhập lậu thu giữ tại nhà chị D được đóng trong thùng cattong dán kín nên chị D không biết là thuốc lá nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nộp số tiền 2.800.000 đồng tiền thu lời bất chính thay cho A.

Đối với ông Nguyễn Văn E, bà Tá Thị F (Mẹ vợ A), anh Nguyễn Văn G (Em vợ A) không biết số hàng mà A gửi là thuốc lá lậu vì được đóng trong thùng cattong dán kín, không biết A kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu, A là người trực tiếp cất và vận chuyển đi bán nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với xe ô tô BKS : 30E – 793.92, nhãn hiệu Toyota màu sơn nâu vàng, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu đăng ký mang tên Nguyễn Mạnh A. Chiếc xe trên chỉ Nguyễn Thị D được bố mẹ cho tiền mua nhưng do không có giấy phép lái xe nên nhờ A đứng tên, sử dụng làm D tiện đi lại và thuê người lái để tăng thêm thu nhập. Ngày 14/01/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị D chiếc xe trên kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy kiểm định an toàn, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự để quản lý và sử dụng.

Đối với 02 chiếc điện thoại của A; 5.480 bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất (Đã trừ số mẫu sau giám định); 2.800.000 đồng là vật chứng vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 12/CT-VKSĐA ngày 25/01/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh A về tội: Buôn bán hàng cấm theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa,**

Bị cáo khai nhận tội và thừa nhận: Bị cáo biết việc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu do nước ngoài sản xuất là mặt hàng Nhà nước cấm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển. Để có thêm thu nhập, kiếm lời, bị cáo nảy sinh và thực hiện hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu. Tổng số bao thuốc lá điều bị cáo đã mua để với mục đích bán ra thị trường là **6.110** bao, tất cả đều không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ số thuốc lá nêu trên. Bị cáo đã thu lời được khoảng 800.000 đồng. Ngày 16/12/2020, khi bị cáo đang có hành vi bán 250 cây (Tương đương 2.500 bao) thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất nhãn hiệu Blend No.555 Gold cho người nam thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch) tại thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện Đông Anh phát hiện kiểm tra, bắt giữ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt cho xã hội, nuôi dưỡng mẹ già cùng 03 con nhỏ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị D xác nhận đã tự nguyện nộp số tiền 2.800.000 đồng tiền thu lời bất chính thay cho bị cáo A. Chị tự nguyện sung vào ngân sách Nhà nước và không có yêu cầu gì về số tiền này.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: Nguyễn Mạnh A từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.
- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo với mức 20.000.000 đồng.
- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại do sử dụng trực tiếp vào việc phạm tội và số tiền 2.800.000 đồng thu lời bất chính do chị Nguyễn Thị D tự nguyện giao nộp;

+ Tịch thu, tiêu hủy 5.480 bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất (Còn lại sau khi lấy mẫu giám định) do là vật Nhà nước cấm kinh doanh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và người chứng kiến, Kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10h30' ngày 16/12/2020, khi bị cáo Nguyễn Mạnh A đang có hành vi bán 250 cây (Tương đương 2.500 bao) thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất nhãn hiệu Blend No.555 Gold cho một nam thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch) tại thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện Đông Anh phát hiện kiểm tra, bắt giữ. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ 3.610 bao thuốc điều do nước ngoài sản xuất với mục đích để bán kiếm lời. Tổng số bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất bị cáo buôn bán là **6.110** (Sáu nghìn một trăm mười một) bao. Tất cả đều không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ số thuốc lá nêu trên và là mặt hàng thuộc trường hợp Nhà nước cấm kinh doanh. Số tiền bị cáo đã thu lời được khoảng 800.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh A phạm tội Buôn bán hàng cấm. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

*“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc các trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 1 năm đến 5 năm:*

*...*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 08 năm đến 15 năm:*

*...*

*b, Thuốc lá điều nhập lậu 4.500 bao trở lên”*

Đánh giá hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không những xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh mà còn gây lũng đoạn thị trường. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên vẫn vi phạm. Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội; đấu tranh, giáo dục, phòng chống tội phạm nói chung, đồng thời tuyên truyền nhắc nhở đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh chấp hành tốt quy định của pháp luật trong hoạt động mua bán, cung ứng hàng hóa ra thị trường, nâng cao ý thức của người dân trong đấu tranh chống gian lận thương mại, kiểm soát thị trường, đặc biệt dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có thành tích trong việc tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, phòng chống tội phạm được Công an huyện Đông Anh xác nhận; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa D; Sau khi phạm tội đã nộp lại số tiền thu lời bất chính để khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Khi lượng hình, Tòa án xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với mức độ hành vi, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do cơ hội, phát sinh từ chế độ quản lý Nhà nước về mạng xã hội, về quản lý thị trường còn có những thiếu sót nhất định; Số tiền thu lời không lớn; Bị cáo là lao động chính trong gia đình và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đã đánh giá ở trên nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định tại Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xác định hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có điều kiện để thi hành án nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại của bị cáo do sử dụng trực tiếp vào việc phạm tội và số tiền 2.800.000 đồng thu lời bất chính do chị Nguyễn Thị D tự nguyện giao nộp;

+ Tịch thu, tiêu hủy 13 thùng cát tông bên trong chứa 5.480 bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất (Còn lại sau khi lấy mẫu giám định) do là vật Nhà nước cấm kinh doanh.

+ Đối với xe ô tô BKS : 30E – 793.92, nhãn hiệu Toyota, chủ sở hữu đăng ký mang tên Nguyễn Mạnh A. Lời khai của bị cáo và phía gia đình chị Nguyễn Thị D phù hợp với nhau và đều xác định : Chiếc xe trên chị D được bố mẹ cho tiền mua nhưng do không có giấy phép lái xe nên chị D nhờ A đứng tên, có thuê người lái và sử dụng làm D tiện đi lại của gia đình. Do đó, ngày 14/01/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị D chiếc xe trên kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy kiểm định an toàn, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự để quản lý và sử dụng là có căn cứ.

[7] Đối với nam thanh niên mua thuốc lá của A, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với tài khoản facebook mà A đặt mua thuốc lá các ngày 09, 11, 15/12/2020, quá trình điều tra, do A không nhớ tài khoản Facebook đăng nhập nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Chu Đức Minh là lái xe taxi 123 chở nam thanh niên bỏ chạy. Quá trình điều tra, anh Minh không biết và không liên quan đến việc mua bán thuốc lá giữa A và nam thanh niên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị D (Vợ A), ông Nguyễn Văn E, bà Tá Thị F (Bố mẹ vợ A), anh Nguyễn Văn G (Em vợ A), quá trình điều tra không biết việc A có kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu, không biết bên trong các thùng carton dán kín bị thu giữ tại nhà mình là thuốc lá nhập lậu nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, hình phạt chính đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo pA chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Mạnh A phạm tội: Buôn bán hàng cấm.

**2. Về hình phạt chính:** Căn cứ Điểm b Khoản 3 Điều 190; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Mạnh A **05** (Năm) năm **03** (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự;

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 2.800.000 đồng;

+ Tịch thu, tiêu hủy 13 thùng cát tông chứa thuốc lá điều nhập lậu.

(Chi tiết, tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh cùng ngày 29/01/2021.).

**4. Về án phí:**

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo pA chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**Nguyễn Lâm Bình**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NAM  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**

**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018

Tại: phòng nghị án tầng 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Tiến Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Dương Xuân Đỉnh**

2/ Bà **Ngô Thị Thu Hiền**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLHS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trần Quang Tịnh**, sinh năm 1979 tại Hà Nội.

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH**

**CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1/ Về tội danh:** Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang Tịnh** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

## **2/ Điều luật áp dụng và hình phạt:**

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3 căn cứ vào:

Điều 249, khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Trần Quang Tịnh** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

## **3/ Các vấn đề khác:** Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa 0,334 gam Hêrôin. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo Trần Quang Tịnh pA chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pA chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
TÒA**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**